TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2026/HS-ST.
Ngày 23/7/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Kiên.

Ông Trần Anh Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2026/TLST-HS, ngày 19 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Đăng T, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2000, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp K (nay là ấp H), xã T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1966 và bà Dương Thị Đ, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; anh, chị, em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1991. Tiền án: Không có; Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25/10/2025 đến ngày 31/10/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Bị cáo Võ Văn H, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1994, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn D1, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965; vợ tên Đặng Yến N, sinh năm 1999 (đã ly hôn); con có 01 người, sinh năm 2023; anh, chị,

em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1990. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 25/10/2025 đến ngày 31/10/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Nguyễn Thị Bích Thủy E, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp L, xã L, tỉnh An Giang. Vắng mặt, không có lý do.

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp K (nay là ấp H), xã T, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm:

- Một bậc lửa bằng nhựa không còn nguyên vẹn;

- Hai đoạn ống bằng nhựa trong suốt, được hàn kính một đầu, có cùng kích thước là 01 cm x 2,7cm;

- Một bình tự chế cấu tạo bằng ly thủy tinh trong suốt được lắp phần cổ và miệng chai nhựa trong suốt, miệng chai được gắn nắp màu đen có khoan hai lỗ tròn trong đó một lỗ được gắn một ống nhựa (dạng ống hút) trong suốt, một lỗ trống;

- Một đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Đăng T bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 02 năm từ ngày 09/6/2023 đến ngày 09/6/2025 thì hoàn thành cai nghiện và trở về địa phương. Ngày 10/6/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã T) ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Nguyễn Đăng T trong thời hạn 02 năm từ ngày 10/6/2025 đến ngày 10/6/2027.

Khoảng 09 giờ ngày 22/10/2025, bị cáo Nguyễn Đăng T đang ở nhà thì có bị cáo Võ Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner X, biển kiểm soát 84L1-750.66 (*do bà Nguyễn Thị K, mẹ ruột bị cáo H đứng tên đăng ký xe mô tô*) đến chơi. Tại đây, T và H bàn bạc thống nhất đi mua chất ma túy về sử dụng, tiền của bị cáo T. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực bãi rác thuộc xã S, tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy. Khi đến nơi, H dừng xe ngoài đợi, T đi bộ xung quanh gặp và hỏi mua ma túy của người phụ nữ khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 200.000 đồng và được tặng cho một ống nỏ thủy tinh, khi nhận chất ma túy xong, cả hai bị cáo về nhà của T. Khi về đến nhà, H cùng T và chị Nguyễn Thị Bích Thủy E, sinh năm 1997, nơi cư trú ấp L, xã L, tỉnh An Giang (là người chung

sống như vợ chồng với T) tổ chức uống bia tại khu vực hành lang nhà trước. Trong lúc H và chị Nguyễn Thị Bích T1 Em dọn thức ăn ra vị trí uống bia thì T lấy một ống nỏ thủy tinh rồi tự chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy và để ở khu vực phía sau cánh cửa ra vào nhà trước.

Quá trình uống bia, T và H đi vào vị trí để bộ dụng cụ, T lấy ma túy đã mua cắt bằng lưỡi lam đổ vào ống nỏ thủy tinh và đốt nóng ma túy nấu cho tan chảy rồi Trình hút khói ma túy sử dụng trước, H cũng tự đốt nóng và tự hút khói ma túy, sau đó đưa lại cho T và quay ra vị trí ngồi uống bia. Thời điểm này, chị Thủy E đi vào và được T đốt nóng ma túy cầm đưa chị T1 Em hút được 02 đến 03 hơi ma tuý thì chị T1 Em nghỉ sử dụng. Còn T và H vừa uống bia, vừa thay phiên nhau sử dụng chất ma tuý, mỗi người sử dụng ma túy khoảng 05 đến 06 hơi thì nghỉ sử dụng ma túy.

Đến khoảng hơn 09 giờ 00 ngày 23/10/2025, H đến nhà T hỏi mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bộ D2 sử dụng vào ngày 22/10/2025), T đồng ý cho mượn. Khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 84F3-3838 (*xe do ông Nguyễn Văn D cha ruột bị cáo T đứng tên đăng ký xe mô tô*) và rủ chị T1 Em cùng đi và nói đi chơi. Khi đi đến khu vực bãi rác thuộc xã S, tỉnh Vĩnh Long, T kêu chị T1 Em ngồi đợi, T tìm gặp người phụ nữ bán ma túy vào ngày 22/10/2025 hỏi mua tiếp 200.000 đồng ma túy và xin ống nỏ thủy tinh thì người phụ nữ đồng ý bán và giao ma túy cho bị cáo T nhận rồi điều khiển xe chở chị Thủy E chạy về nhà. Khi về đến nhà, T dùng vỏ chai nước ngọt S có sẵn tại nhà và tự chế tạo bộ dụng cụ sử dụng ma túy, dùng lưỡi lam cắt ma túy đá đổ vào trong ống nỏ khoảng phân nữa tép ma túy vừa mua, phần còn lại cất giữ trong người để giành sử dụng. Trình nấu (đốt nóng) ma túy bằng cái bậc lửa tự chế cho ma túy tan chảy, bốc khói và tự sử dụng, khi T sử dụng thì chị T1 Em đi vào phòng, T đốt nóng ma túy cầm đưa cho chị T1 Em sử dụng chung, T sử dụng được khoảng 04 hơi, còn chị Thủy E sử dụng 02 đến 03 hơi thì nghỉ. Thời điểm này, ống nỏ thủy tinh bị bể không sử dụng được nên T ném bỏ (không rõ vị trí) và nằm nghỉ tại phòng ngủ của T cùng chị Thủy E.

Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày 23/10/2025, H đến nhà T trả bộ dụng cụ sử dụng ma túy, T nhìn thấy trong bộ dụng cụ Hồ trả còn chất ma túy trong ống nỏ (còn gọi là cặn ma túy), T đốt nóng ma túy đưa cho H hút 01 hơi rồi Trình hút 01 hơi, hút xong T đốt nóng ma túy cầm đưa cho chị T1 Em hút 01 hơi thì hết chất ma túy. Trình đổ phân nữa tép ma túy còn lại (*chất ma túy mua buổi sáng*) hết vào ống nỏ để tiếp tục cùng nhau sử dụng, nhưng H ra về, chị Thủy E cũng không sử dụng nên T cũng không sử dụng. Đến sáng ngày 24/10/2025, sau khi ngủ thức giấc, T đã tự đốt nóng và sử dụng một mình hết chất ma túy còn lại trong ống nỏ.

Đến ngày 24/10/2025 (khoảng 09 giờ 00 sáng), H điều khiển xe mô tô đến khu vực bãi rác tìm gặp người phụ nữ đã bán ma tuý lần trước, hỏi mua 200.000 đồng ma túy, khi có được chất ma túy H về đến nhà T và đưa cho T tép ma túy vừa

mua, T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra, cắt và đổ chất ma túy vào ống nỏ rồi nấu (đốt nóng) chất ma túy cho tan chảy rồi đưa cho H sử dụng được (01) một hơi thì H để bộ dụng cụ xuống nền gạch, Trình tự đốt nóng ma túy và tự sử dụng ma túy, lúc này chị T1 Em vào phòng thấy và tham gia sử dụng và được T đốt nóng ma túy cầm đưa cho chị T1 Em hút. Cả 03 người sử dụng chất ma túy, theo thứ tự và cách sử dụng nêu trên, mỗi người hút được khoảng 03 hơi đến 04 hơi ma túy thì thấy hết chất ma túy nên nghỉ sử dụng, tất cả nằm nghỉ tại phòng của T.

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 24/10/2025, Công an xã T, tỉnh Vĩnh Long đến nhà mời Nguyễn Đăng T để kiểm tra chất ma túy, khi đến căn nhà là chỗ ở của T, không thấy T ở nhà, lúc này có Võ Văn H và chị Nguyễn Thị Bích Thủy E. Nghi vấn các đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý nên Công an xã T mời 02 đối tượng về trụ sở kiểm tra chất ma túy. Kết quả cả 02 đều dương tính với chất ma tuý đá (Methamphetamine) và khai nhận có sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với Nguyễn Đăng T tại nhà của T nên lực lượng Công an tiếp tục đến nhà T để mời T làm rõ.

Sau khi đến nhà của T, lực lượng Công an phát hiện Trình có mặt tại nhà và phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, bên trong có chứa chất màu nâu nghi là ma tuý; 01 bật lửa bằng nhựa không còn nguyên vẹn và 02 đoạn ống bằng nhựa trong suốt được hàn kín một đầu, có cùng kích thước là 01 cm x 2,7 cm. Nguyễn Đăng T khai nhận các đồ vật nêu trên là của T và tự nguyện giao nộp cho Công an tiến hành tạm giữ, niêm phong theo quy định. Đồng thời, tiến hành xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể của Nguyễn Đăng T, kết quả dương tính với chất ma tuý (Methamphetamine). Quá trình điều tra, các đối tượng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Ngày 25/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với chất màu nâu chứa bên trong ống thủy tinh do Nguyễn Đăng T giao nộp. Tại Kết luận giám định số 254/KL-KTHS-KV3 ngày 28/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận: chất màu nâu chứa trong 01 ống thuỷ tinh được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

Ngày 29/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Đăng T. Tại Kết luận giám định số 260/KL-KTHS-KV3 ngày 04/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận: mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine (các bút lục 54-61)

- Về xử lý vật chứng: Ngày 21/5/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý trả cho bà Nguyễn Thị Kim N1 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WINNER X, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 84L - 750.66, số máy: KC34E1309411, số khung: RLHKC441NY002348, đã qua sử dụng.

Đối với chị Nguyễn Thị Bích T1 Em: Là người chung sống như vợ chồng với bị cáo Nguyễn Đăng T cách ngày 24/10/2025 khoảng 01 tuần. Các ngày sử dụng ma tuý như đã nêu trên, chị Thủy E không có tham gia bàn bạc mua ma tuý về sử dụng, không biết trước việc sử dụng, tổ chức sử dụng ma tuý sẽ diễn ra. Đồng thời, khi các bị cáo có hành vi mua ma tuý, cắt ma tuý đổ vào nỏ để nấu ma tuý chị không thấy, không biết. Quá trình sử dụng, do bị cáo T đốt nóng ma tuý cầm đưa cho chị sử dụng, chị không có hành vi giúp sức cho các bị cáo. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Thủy E là có căn cứ. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của chị Nguyễn Thị Bích T1 Em đã vi phạm hành chính theo điểm a khoản 1 Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính Phủ và đã được Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định đưa đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 3, tỉnh Vĩnh Long.

- Đối với người phụ nữ bán ma túy: Kết quả xác minh tại các địa điểm nêu trên, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với ông Nguyễn Văn D: Bị cáo T lấy xe mô tô của ông D đi mua ma túy, ông D hoàn toàn không hay biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông D là có căn cứ.

- Đối với bà Nguyễn Thị K: Bị cáo H lấy xe mô tô của bà K đi mua ma túy, bà Kim hoàn T2 không hay biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà K là có căn cứ.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKSVLG-KV, ngày 16/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Đăng T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Võ Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Đăng T và Võ Văn H khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo đúng nội dung bản Cáo trạng mô tả, các bị cáo thống nhất Kết luận giám định số 254/KL-KTHSKV3, ngày 28/10/2025 và Kết luận giám định số 260/KL-KTHSKV3, ngày 01/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng và thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên bà Đinh Thị Mộng C đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Bị cáo Võ Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với bị cáo Nguyễn Đăng T:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" buộc bị cáo Nguyễn Đăng T chấp hành hình phạt chung là 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25 tháng 10 năm 2025.

Đối với bị cáo Võ Văn H: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn H mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25 tháng 10 năm 2025.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Đăng T và Võ Văn H nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo T là đúng sự thật, ngoài ra bị cáo T còn khai nhận trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện, từ ngày 22 đến ngày 24/10/2025 bị cáo liên tục sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần. Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đăng T và bị cáo Võ Văn H khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung tại Cơ quan điều tra; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Ngày 10/6/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã T) ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Đăng T trong thời hạn 02 năm từ ngày 10/6/2025 đến ngày 10/6/2027.

Trong 03 ngày, từ ngày 22 đến ngày 24 tháng 10 năm 2025, tại nhà bị cáo Nguyễn Đăng T, ngụ ấp K (nay là ấp H), xã T, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo Nguyễn Đăng T là đối tượng đang trong thời hạn bị quản lý sau cai nghiện tại địa phương đã có hành vi cung cấp chất ma túy, chế tạo bộ dụng cụ sử dụng ma túy, cung cấp địa điểm là chỗ ở thuộc quyền quản lý của bị cáo T, để tổ chức nấu ma túy, để bị cáo T cùng bị cáo Võ Văn H và chị Nguyễn Thị Bích T1 Em thay phiên cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần.

Bị cáo Võ Văn H đã có hành vi bàn bạc cùng với bị cáo T đi mua chất ma túy đem về sử dụng, bị cáo H dùng phương tiện là xe mô tô chở bị cáo T đi mua ma túy. Ngày 23 và ngày 24/10/2025 bị cáo H là người cung cấp chất ma túy để bị cáo H cùng bị cáo T và chị T1 Em thay phiên cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần tại nhà (chỗ ở) của bị cáo Nguyễn Đăng T.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đăng T và Võ Văn H đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Võ Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi tổ chức và sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Các bị cáo đã sử dụng chất ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo tự tìm mua chất ma túy đem về nhà bị cáo Nguyễn Đăng T để Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 03 lần, cho 03 người sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với bị cáo T bị quản lý sau cai nghiện

trong thời hạn 02 năm từ ngày 10/6/2025 đến ngày 10/6/2027. Từ ngày 22 đến ngày 24/10/2025 bị cáo T lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần như đã nêu trên, từ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; người thân của bị cáo T có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Đăng T và bị cáo Võ Văn H thể hiện:

Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 22/10/2025, bị cáo T cùng bị cáo H bàn bạc thống nhất đi mua ma túy về sử dụng, nguồn tiền của bị cáo T, bị cáo H điều khiển xe mô tô (*xe của mẹ ruột bị cáo H*) chở T đến khu vực bãi rác thuộc xã S, tỉnh Vĩnh Long mua ma túy, bị cáo T gặp người phụ nữ khoảng hơn 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng và được tặng cho 01 ống nỏ thủy tinh. Sau khi có được ma túy, bị cáo T tổ chức nấu chất ma túy để bị cáo T, bị cáo H và chị Nguyễn Thị Bích T1 Em sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo Nguyễn Đăng T.

Lần 2: Trước đó khoảng hơn 09 giờ ngày 23/10/2025, bị cáo H đến nhà bị cáo T mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bộ dụng cụ ngày 22/10/2025), bị cáo T đồng ý cho mượn. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, bị cáo H đến nhà bị cáo T trả bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo T nhìn thấy trong bộ dụng cụ mà bị cáo H trả còn chất ma túy trong ống nỏ (còn gọi là cặn ma túy) nên bị cáo T đốt nóng ma túy đưa cho bị cáo H, bị cáo T và chị T1 Em cùng nhau hút hết chất ma túy trong nỏ, địa điểm tại nhà bị cáo Nguyễn Đăng T.

Lần 3: Khoảng 09 giờ, ngày 24/10/2025, bị cáo H đi mua 200.000 đồng ma túy và đi đến nhà bị cáo T, đưa cho bị cáo Trình chất ma túy vừa mua được, bị cáo T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra, cắt và đổ chất ma túy vào ống nỏ rồi nấu (đốt nóng) ma túy cho tan chảy, bị cáo T, bị cáo H và chị T1 Em thay phiên nhau sử dụng hết chất ma túy, địa điểm tại nhà bị cáo Nguyễn Đăng T.

Ngoài ra vào khoảng 12 giờ 00 ngày 23/10/2025, bị cáo T điều khiển xe mô tô chở chị T1 Em đi mua ma túy nhưng nói với chị T1 Em là đi chơi. Khi đến khu vực bãi rác thuộc xã S, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo T tìm người phụ nữ đã bán ma túy vào ngày 22/10/2025 hỏi mua 200.000 đồng ma túy và xin ống nỏ thủy tinh thì người phụ nữ đồng ý bán ma túy. Khi có được ma túy bị cáo T về nhà nấu ma túy

hít 04 hơn rồi đưa cho chị T1 Em hít 02 đến 03 hơi thì nghỉ, địa điểm tại nhà bị cáo Nguyễn Đăng T.

Về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy các bị cáo Nguyễn Đăng T và Võ Văn H phạm tội có tính chất đồng phạm đều là người thực hành cùng nhau giúp sức để thực hiện hành vi phạm tội thể hiện qua các hành vi như: Bàn bạc cùng nhau đi mua chất ma túy, cung cấp chất ma túy, bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và tổ chức 03 lần cho 03 người cùng nhau sử dụng chất ma túy tại nhà bị cáo Nguyễn Đăng T đang quản lý và sinh sống.

Đối với bị cáo Nguyễn Đăng T: Xét thấy bị cáo đã tổ chức 04 lần cho 03 người sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo, H và Thủy E), chất ma túy do bị cáo mua, bộ D2 sử dụng ma túy do bị cáo cung cấp, bị cáo sử dụng chỗ ở hợp pháp là căn nhà của bị cáo để Tổ chức sử dụng trái phép chấp ma túy. Đây là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Ngày 10/6/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã T) ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Đăng T trong thời hạn 02 năm từ ngày 10/6/2025 đến ngày 10/6/2027. Trong thời gian này bị cáo đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên, hành vi của bị cáo đã phạm tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo có 01 án tích. Tại Bản án số: 59/2018/HS-ST, ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo 01 năm tù về tôi Tàng trữ trái phép chất ma túy đến ngày 07/9/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày 24/11/2021 bị Ủy ban nhân dân xã H (nay là xã T) tỉnh Vĩnh Long xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi sử dụng công cụ kích điện khai thác thủy sản trái phép…Qua đó bị cáo không biết khắc phục sửa chữa hành vi sái trái của mình, để làm người công dân tốt, sống lương thiện, không vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không thực hiện được việc này, tiếp tục thực hiện hành vi phạm 02 tội như đã nêu trên.

Đối với bị cáo Võ Văn H: Xét thấy bị cáo đã 03 lần cung cấp ma túy để tổ chức 03 lần cho 03 người sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo H, T và Thủy E), chất ma túy lần 01 bị cáo cùng T đi mua ma túy và bộ D2 sử dụng ma túy; 02 lần còn lại đều do bị cáo cung cấp chất ma túy để 03 người cùng nhau sử dụng. Đây là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, không có tiền sự.

Các bị cáo đều nhận biết hành vi tổ chức và sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo tìm mua chất ma túy về tổ chức, sử dụng công khai, qua đó thể hiện các bị cáo xem thường pháp luật, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận không tốt trong đời

sống xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo T và H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không có bán để sinh lời, không có thu lợi bất chính, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng gồm: Một bậc lửa bằng nhựa không còn nguyên vẹn; H1 đoạn ống bằng nhựa trong suốt, được hàn kính một đầu, có cùng kích thước là 01cm x 2,7cm; Một bình tự chế cấu tạo bằng ly thủy tinh trong suốt được lắp phần cổ và miệng chai nhựa trong suốt, miệng chai được gắn nắp màu đen có khoan hai lỗ tròn trong đó một lỗ được gắn một ống nhựa (dạng ống hút) trong suốt, một lỗ trống; Một đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng. Là của bị cáo T, các bị cáo sử dụng các vật chứng này để nấu chất ma túy sử dụng. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Đăng T và Võ Văn H, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Võ Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với bị cáo Nguyễn Đăng T:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 02 (hai) năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt 02 tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" buộc bị cáo Nguyễn Đăng T chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25 tháng 10 năm 2025.

Đối với bị cáo Võ Văn H:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Võ Văn H 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25 tháng 10 năm 2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một bậc lửa bằng nhựa không còn nguyên vẹn;

- Hai đoạn ống bằng nhựa trong suốt, được hàn kính một đầu, có cùng kích thước là 01cm x 2,7cm;

- Một bình tự chế cấu tạo bằng ly thủy tinh trong suốt được lắp phần cổ và miệng chai nhựa trong suốt, miệng chai được gắn nắp màu đen có khoan hai lỗ tròn trong đó một lỗ được gắn một ống nhựa (dạng ống hút) trong suốt, một lỗ trống;

- Một đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đăng T và Võ Văn H, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71, 72 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh VL;
- VKSNDKV 11 – Vĩnh Long.
- Phân trại TG An Trường - Trại TG số 3 – Công an tỉnh Vĩnh Long
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm